

BÁO CÁO
VỀ THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
BỘ MÁY ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2019

I. Tình hình chung

Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của công ty như sau:

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; Phạm vi quản lý, sản xuất kinh doanh:

1. Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh làm chủ sở hữu, hoạt động trong lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích, tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp;

Quản lý, khai thác, bảo vệ hệ thống các công trình thủy lợi, tài nguyên nước, đảm bảo an toàn và phục vụ nhu cầu nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, công nghiệp, dân sinh và các ngành kinh tế; phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai và cải tạo môi trường sinh thái trong hệ thống thuộc các địa phương như: Huyện Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Kỳ Anh, Hương Khê, thị xã Kỳ Anh và thành phố Hà Tĩnh; tổ chức khai thác tổng hợp các hồ chứa, các công trình trong hệ thống với mục tiêu phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công nhân viên chức, lao động và nhân dân trong vùng hưởng lợi, đảm bảo an toàn công trình, đúng quy định của pháp luật.

2. Căn cứ vào Luật Thủy lợi, các quy trình, quy phạm và Tiêu chuẩn kỹ thuật về quản lý, bảo vệ, khai thác công trình thủy lợi, Công ty có trách nhiệm quản lý, vận hành công trình, điều tiết hồ chứa nước, đảm bảo các yêu cầu: An toàn tuyệt đối cho công trình, tích nước cho các nhu cầu nước ngọt trong hệ thống hàng năm và hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại đối với vùng hạ du, vùng phụ cận công trình; tu sửa công trình đảm bảo an toàn phục vụ tưới, tiêu kịp thời đúng quy định.

3. Tổ chức quản lý công trình, điều tiết phân phối nước cho các nhu cầu dùng nước trong hệ thống; điều tiết phân phối nước cho các tuyến kênh để phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản, dân sinh và các nhu cầu khác theo hợp đồng dùng nước đã ký giữa công ty với các tổ chức, cá nhân (hộ) dùng nước. Tổ chức duy tu, bảo dưỡng, tu bổ, sửa chữa nâng cấp, mở rộng công trình trong hệ thống.

4. Thực hiện tốt nhiệm vụ hợp đồng, thanh lý hợp đồng dùng nước, sử dụng nguồn hỗ trợ giá sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định tại Quyết định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 của UBND tỉnh về

việc quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2020;

5. Làm chủ đầu tư các dự án nâng cấp, sửa chữa, mở rộng xây dựng mới công trình trong hệ thống thủy lợi do công ty quản lý và các dự án được giao khác;

6. Tổ chức các hoạt động kinh doanh tổng hợp khác theo giấy phép đăng ký kinh doanh và năng lực của công ty.

II. Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức bộ máy của công ty:

1. Một số căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/12/2014; Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 31/8/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án hợp nhất các Công ty TNHH một thành viên thủy lợi; Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 05/9/2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc hợp nhất các Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi: Kẻ Gỗ, Sông Rác, Hương Khê thành Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt danh sách quy hoạch Chủ tịch HĐTV, thành viên HĐTV Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh, giai đoạn 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 485/QĐ-HĐTV-TLNHT ngày 22/6/2018 của Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh về việc phê duyệt danh sách quy hoạch Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh.

2. Hội đồng thành viên:

Hội đồng thành viên có 3 người gồm:

- Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc Công ty từ tháng 01 đến tháng 8/2019 và từ tháng 9 đến tháng 12/2019 làm việc chuyên trách.

- 01 Thành viên Hội đồng thành viên kiêm kế toán trưởng đến 15/6/2019 và từ tháng 6 đến tháng 12/2019 làm việc chuyên trách.

- 01 thành viên Hội đồng thành viên kiêm nhiệm Phó Giám đốc.

3. Kiểm soát viên được bổ nhiệm tại Quyết định số 3429/QĐ-UBND ngày 22/11/2017, kiểm soát viên làm việc kiêm nhiệm (Công chức của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

5. Phó Giám đốc: Công ty bố trí 04 Phó Giám đốc,

+ Phó Giám đốc 1, phụ trách phòng Quản lý - khai thác và các Trạm, Cụm thuộc hệ thống thủy lợi Kẻ Gỗ; (ngày 01/4/2019 nghỉ hưu theo chế độ)

+ Phó Giám đốc 2, phụ trách phòng Kế hoạch - Kỹ thuật và các Trạm, Cụm thuộc hệ thống thủy lợi vùng Sông Rác.

+ Phó Giám đốc 3, phụ trách phòng Tổ chức - Hành chính và 02 Trạm thuộc hệ thống thủy lợi vùng Hương Khê.

+ Phó Giám đốc 4, kiêm Giám đốc Ban quản lý dự án WB7, từ 26/11/2019 đến tháng 12/2019 được phân công Phó Giám đốc phụ trách toàn diện Công ty

A. Các phòng chuyên môn:

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc trong quản lý và điều hành công việc, gồm 04 phòng:

1. Phòng Tổ chức - Hành chính;
2. Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật;
3. Phòng Quản lý - Khai thác;
4. Phòng Tài vụ.

B. Các đơn vị trực thuộc:

Các đơn vị trực thuộc, trực tiếp quản lý công trình và tổ chức sản xuất bao gồm:

a/ Các trạm quản lý công trình đầu mối hồ chứa nước có 07 trạm:

1. Trạm quản lý công trình đầu mối Kê Gõ;
2. Trạm quản lý công trình đầu mối Thượng Tuy, N2;
3. Trạm quản lý công trình đầu mối Bắc Hà;
4. Trạm quản lý công trình đầu mối Sông Rác;
5. Trạm quản lý công trình đầu mối Kim Sơn, Sông Trí, Tàu Voi.
6. Trạm QLKT hệ thống Công trình thủy lợi Sông Tiêm
7. Trạm QLKT hệ thống công trình thủy lợi Đá Hàn

b/ Các cụm quản lý khai thác thủy lợi, gồm 9 Cụm và 1 Đội tư vấn:

1. Cụm khai thác thủy lợi kênh chính Kê Gõ;
2. Cụm khai thác thủy lợi N1 - Kê Gõ;
3. Cụm khai thác thủy lợi N5,7,9 Kê Gõ;
4. Cụm khai thác thủy lợi N4,6,8 Kê Gõ;
5. Cụm khai thác thủy lợi N1-9 Kê Gõ;
6. Cụm khai thác thủy lợi Sông Rác 1;
7. Cụm khai thác thủy lợi Sông Rác 2;
8. Cụm khai thác thủy lợi Sông Rác 3
9. Cụm khai thác thủy lợi Mộc Hương, Đá Cát, Sông Trí;

Tùy theo quy mô, công tác quản lý và nhiệm vụ được giao, trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty có thể hợp nhất hoặc chia tách một số đơn vị cho phù hợp với điều kiện và yêu cầu thực tế.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch – Đầu tư;
- Sở Kế hoạch – Đầu tư;
- Sở Thông tin truyền thông;
- Lưu KH, VT.



Nguyễn Văn Tâm

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

T T	Họ Và Tên	Nă m sinh	Chức danh hiện tại	Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã được nắm giữ	Công việc được giao quản lý
I	HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN								
1	Lê Hồng Sơn	1963	Chủ tịch HĐQT	A	Kỹ sư thủy lợi	Cao cấp	9	- Phó phòng KH-KT - Phó giám đốc - Giám đốc - Chủ tịch HĐQT, kiêm giám đốc Cty	- Quản lý doanh nghiệp theo Điều lệ của Công ty và Nghị định 97/2015
2	Mai Văn Luân	1979	Thành viên HĐTV	A	Cử nhân tế Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	9	- Kế toán trưởng TTGCT - Phó phòng Tài vụ Cty - Kế toán trưởng Cty - Thành viên HĐQT	- Thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thành viên
3	Phan Việt Liệu	1966	Thành viên HĐTV	A	Kỹ sư thủy lợi	Sơ cấp	3	- Cụm trưởng - Phó Giám đốc Công ty, chủ tịch Công đoàn cơ sở. - Thành viên HĐQT	- Thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thành viên
II	GIÁM ĐỐC (đến 29/8/2019)								
1	Lê Hồng Sơn	1963	Giám đốc	A	Kỹ sư thủy lợi	Cao cấp		- Phó phòng KH-KT - Phó giám đốc - Giám đốc - Chủ tịch HĐQT, kiêm giám đốc Cty	- Quản lý doanh nghiệp theo Điều lệ của Công ty và Nghị định 97/2015
III	PHÓ GIÁM ĐỐC								
1	Nguyễn Duy Hoàn (đến 31/3/2019 về	1959	Phó Giám đốc	A	Kỹ sư thủy lợi	Trung cấp	35	- Bí thư Đoàn TN Cty - Trưởng phòng KT	- phụ trách phòng Quản lý-khai thác và

	<i>ngghi chế độ)</i>							- Phó giám đốc Cty - Chủ tịch CĐCS Cty	các Trạm, Cụm thuộc hệ thống thủy lợi Kê Gổ
2	Trịnh Xuân Cần	1962	Phó Giám đốc	A	Kỹ sư giao thông	Trung cấp	36	- Đội trưởng đội XDCB - Trưởng phòng tổ chức - Phó Giám đốc Công ty	- phụ trách phòng Tổ chức - Hành chính, Tài vụ và 02 Trạm thuộc hệ thống thủy lợi vùng Hương Khê.
3	Phan Viết Liệu	1966	Phó Giám đốc	A	Kỹ sư thủy lợi	Sơ cấp	29	- Cụm trưởng - Phó Giám đốc Công ty, chủ tịch Công đoàn cơ sở. - Thành viên HĐTV	Kế hoạch-Kỹ thuật và các Trạm, Cụm thuộc hệ thống thủy lợi vùng Sông Rác
4	Nguyễn Văn Tâm	1961	Phó Giám đốc	A	Kỹ sư thủy lợi	Trung cấp	34	- Cụm phó - Phó phòng KT - Trưởng phòng KT - Phó giám đốc Cty, Giám đốc Ban QL DA W7	- Phụ trách công tác PCLB hồ Kim Sơn, kiêm Giám đốc Ban quản lý dự án WB7
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Mai Văn Luân (đến 15/6/2019)	1979	Kế toán trưởng	A	Cử nhân K tế Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	16	- Kế toán trưởng - Phó phòng Tài vụ - Kế toán trưởng - Thành viên HĐTV	- Quản lý Tài chính của Công ty
2	Trần Thị Phi Nga	1981	Kế toán trưởng		Cử nhân K tế	Sơ cấp		- Phó phòng Tài vụ - Kế toán trưởng	- Quản lý Tài chính của Công ty
V	KIỂM SOÁT VIÊN								
1	Nguyễn Thị Hiền		Kiểm soát viên, chuyên viên phòng kế hoạch-Tài chính, Sở NN&PTNT		Cử nhân kinh tế	Sơ cấp	26	Chuyên viên Sở NN&PTNT Kế toán trưởng VP Sở	- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty